TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **34**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 06 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2019/TLST-VDS ngày 24 tháng 10 năm 2019, giữa:

Người yêu cầu:

1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 2, ấp C, xã B, huyện U, tỉnh D.

2. Ông Lê Duy T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 2, ấp C, xã B, huyện U, tỉnh D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị T và ông Lê Duy T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị T và ông Lê Duy T1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 08 do UBND xã B, huyện U, tỉnh D cấp ngày 29/01/2016 cho bà Phạm Thị T và ông Lê Duy T1 không còn giá trị pháp lý).

Về con chung và mức cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung tên Lê P, sinh ngày 03/6/2016 cho bà Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Lê Duy T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà T và ông T1 đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, ông T1 có quyền,

nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Lê P mà không ai được cản trở. Trường hợp ông T1 lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông T1.

Vì quyền và lợi ích về mọi mặt của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi một hoặc cả hai đương sự có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị T và ông Lê Duy T1 phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0030739 ngày 23/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã B, huyện U, tỉnh Bình Dương
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Mỹ Trúc